

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHUẨN ĐẦU RA NGOẠI NGỮ ĐỐI VỚI SINH VIÊN KHÔNG CHUYÊN NGỮ Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM – ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Nguyễn Thị Hồng Minh¹, Đặng Thị Thu Hương,

Lê Thị Thu Hương

Trường Đại học Sư phạm - ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Vấn đề chuẩn đầu ra ngoại ngữ của sinh viên đang là một trong những mối quan tâm đặc biệt của các trường đại học ở Việt Nam và của xã hội. Đào tạo ngoại ngữ đáp ứng chuẩn đầu ra của sinh viên trong giai đoạn hiện nay tuy còn nhiều thách thức nhưng cũng có những thời cơ thuận lợi. Bài pháp mà Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên đang thực hiện nhằm nâng cao năng lực ngoại ngữ của sinh viên, đáp ứng chuẩn đầu ra, tạo cơ hội việc làm và phát triển nghề nghiệp cho sinh viên sau khi tốt nghiệp.

Từ khóa: Chuẩn đầu ra, dạy và học ngoại ngữ, năng lực ngoại ngữ, chương trình đào tạo, Đề án Ngoại ngữ 2020

DAT VĂN ĐỀ

Không thể phủ nhận tầm quan trọng đặc biệt của ngoại ngữ đối với sự phát triển của một đất nước. Trong xu thế toàn cầu hóa, hội nhập khu vực và quốc tế sâu rộng trong tất cả các lĩnh vực như hiện nay, việc dạy và học ngoại ngữ ngày càng trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết.

Đề án Day và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020 (gọi tắt là Đề án Ngoại ngữ 2020) đã xác định bối cảnh, thời cơ và thách thức của việc dạy và học ngoại ngữ của nước ta trong giai đoạn hiện nay, đồng thời cũng đã đề ra những mục tiêu – giải pháp và kế hoạch thực hiện nhằm “thực hiện đổi mới toàn diện việc dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân nhằm đảm bảo đến năm 2015 nâng cao rõ rệt trình độ ngoại ngữ của một số đối tượng ưu tiên, đồng thời triển khai chương trình dạy và học ngoại ngữ mới đổi mới các cấp học và trình độ đào tạo, tạo điều kiện để đến năm 2020 tăng đáng kể tỷ lệ thanh thiếu niên Việt Nam có đủ năng lực sử dụng ngoại ngữ một cách độc lập và tự tin trong giao tiếp, học tập và làm việc trong môi trường đa ngôn ngữ, đa văn hóa, biến ngoại ngữ trở thành thế mạnh của người dân Việt Nam”

Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên là một trong những cơ sở giáo dục tích cực triển khai Đề án ngoại ngữ 2020. Nhà trường đã xác định mục tiêu cụ thể về trình độ ngoại ngữ cho từng đối tượng cán bộ, giảng viên và sinh viên. Tuy còn gặp nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện, nhưng với sự thống nhất về chủ trương của Đảng ủy với sự chỉ đạo của Ban giám hiệu và sự vào cuộc quyết liệt của toàn bộ cán bộ, giảng viên và sinh viên Nhà trường, năng lực ngoại ngữ của cán bộ, giảng viên và sinh viên đã được nâng cao rõ rệt. Xác định đúng thực trạng năng lực ngoại ngữ của giảng viên và sinh viên, Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên đã xây dựng kế hoạch hành động với một lô trình phù hợp để thực hiện chuẩn đầu ra ngoại ngữ của sinh viên.

THỰC TRẠNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ CỦA CÁN BỘ GIÁNG VIÊN VÀ SINH VIÊN

Thực trạng năng lực ngoại ngữ của cán bộ giảng viên ngoại ngữ

Trường Đại học sư phạm hiện có 22 giảng viên ngoại ngữ, trong đó có 20 giảng viên Tiếng Anh và 02 giảng viên Tiếng Trung thực hiện việc đào tạo Tiếng Anh và Tiếng Trung cho 8369 sinh viên cả chuyên ngữ và không chuyên ngữ trong toàn trường.

Đa số các giảng viên ngoại ngữ đều có trình độ học vấn đáp ứng đủ chuẩn giảng viên 95% giảng viên có trình độ từ thạc sĩ trở lên, trong đó có 22% giảng viên có trình độ tiến sĩ. Các giảng viên đều được cấp bằng bởi các trường đại học chuyên đào tạo ngoại ngữ trong và ngoài nước.

100% giảng viên ngoại ngữ trong độ tuổi (dưới 50 tuổi đối với nữ và 55 tuổi đối với nam) chiếm tỉ lệ 81,8% giảng viên ngoại ngữ đều đáp ứng chuẩn năng lực ngoại ngữ (từ trình độ C1 trở lên) và được cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ bởi các trung tâm khảo thí uy tín như Hội đồng Anh, IDP, Trung tâm khảo thí – Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội.

Nhiều giảng viên ngoại ngữ của Trường thường xuyên tham gia các khoa bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và nâng lực ngoại ngữ do các cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước thực hiện (Hội đồng Anh, Đề án Ngoại ngữ 2020, Đại sứ quán Hoa Kỳ tại Hà Nội).

Như vậy, nhìn chung cán bộ giảng dạy ngoại ngữ Trường Đại học Sư phạm đáp ứng đủ yêu cầu về năng lực trong giảng dạy Ngoại ngữ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Đại học Thái Nguyên và Trường Đại học Sư phạm.

Thực trạng năng lực ngoại ngữ của sinh viên
Hiện tại, tổng số sinh viên hệ đại học chính quy của Nhà trường là 8369 sinh viên, với số giảng viên ngoại ngữ là 22 người, tỷ lệ SV/GV là khá cao. Lớp học đông (khoảng 60 sinh viên/lớp), giảng viên ngoại ngữ nhiều giờ (trung bình 500 giờ/người/năm) là những khó khăn cho việc đào tạo Ngoại ngữ của Nhà trường.

Nhìn chung, ý thức học ngoại ngữ của sinh viên Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên khá tốt, nhưng do chưa có phương pháp học tập hiệu quả, kiến thức nền tảng chưa tốt nên nhiều sinh viên không sử dụng được tiếng Anh trong giao tiếp cơ bản và trong học thuật (tim kiếm tài liệu, đọc hiểu, tóm tắt, dịch các tài liệu chuyên ngành bằng tiếng Anh).

Từ năm học 2011-2012 đến nay, Nhà trường tham gia khảo sát thực trạng sinh viên tốt nghiệp, trong đó có khảo sát về năng lực ngoại ngữ. Trong khoảng 300 sinh viên năm thứ tư được yêu cầu khảo sát, có khoảng 50% được đánh giá là đạt yêu cầu về ngoại ngữ.

MÔ TẢ TÓM TẮT QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN CHUẨN ĐẦU RA NGOẠI NGỮ

Mục tiêu của chuẩn đầu ra

Trường Đại học Sư phạm xây dựng chuẩn đầu ra ngoại ngữ cụ thể cho từng khóa học và từng ngành học. Ví dụ:

“Sinh viên ngành Lịch sử bậc đại học tốt nghiệp năm 2015 phải đạt chuẩn ngoại ngữ (Tiếng Anh) bậc 2 (A2) theo quy định chuẩn năng lực ngoại ngữ của Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên”

“Sinh viên ngành Sư phạm Toán bậc đại học tốt nghiệp từ năm 2016 trở đi phải đạt chuẩn ngoại ngữ (Tiếng Anh) bậc 3 (B1) theo quy định chuẩn năng lực ngoại ngữ của Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên”

Trường cũng hướng dẫn cụ thể về khung trình độ năng lực chung về ngoại ngữ 6 bậc, trong đó nêu rõ:

Bậc	Nghề	Habil	Opes	Yêu
Bậc 1	Học bổng và các suất học bổng, trả lời các yêu cầu về năng lực ngoại ngữ	Có thể tự lập và nắm bắt các điều kiện giao tiếp cơ bản để liên lạc, và có thể giao tiếp đơn giản	Đọc hiểu nội dung chính của bài viết dài, dùng từ vựng phổ thông, và có thể giải quyết các vấn đề xã hội quen thuộc	Cần phải xác định rõ ràng, công khai và có thể cung cấp cho các bên liên quan biết qua một sự kiện hoặc qua một sự kiện
Bậc 2	Là nhà nghiên cứu khoa học, nhà giáo, nhà văn, nhà báo, nhà báo chí	Có thể tự lập và nắm bắt các điều kiện giao tiếp trong hoàn cảnh giao tiếp - cơ bản	Có thể hiểu nội dung chính của bài viết dài, đọc ngắn, làm quen với từ vựng	Cần phải xác định rõ ràng, công khai và có thể cung cấp cho các bên liên quan biết qua một sự kiện hoặc qua một sự kiện

Giải pháp đã thực hiện

Đổi mới chương trình đào tạo

Cùng với việc đổi mới toàn bộ chương trình đào tạo chuyên ngành, Trường DHSP cũng đặc biệt quan tâm đến đổi mới chương trình đào tạo ngoại ngữ.

Chương trình đào tạo Tiếng Anh được xây dựng theo định hướng phát triển năng lực ngôn ngữ của người học; giảm các nội dung lý thuyết, hàn lâm; tăng cường thực hành (Ví dụ trong giảng dạy học phần tiếng Anh 1 với 3

tín chỉ tương đương 45 tiết, Nhà trường đã xây dựng 15 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành, 15 tiết thảo luận, 15 tiết bài tập), tăng cường tự học của sinh viên.

Để giải quyết mâu thuẫn giữa chuẩn đầu ra và số tín chỉ, phương pháp đào tạo cũng được thay đổi một cách tích cực. Nhà trường áp dụng phương pháp phối hợp (blended solution) kết hợp giữa việc học ở trên lớp với việc học ở nhà (giáo viên giám sát thông qua phần mềm EDMODO); các nhiệm vụ học tập đều đòi hỏi phải có sự kết hợp của tất cả các kỹ năng ngôn ngữ, thể hiện thông qua các đề án học tập.

Tổ chức khảo sát, phân loại trình độ ngoại ngữ đầu vào của sinh viên

Trên cơ sở kết quả phân loại năng lực ngoại ngữ, Trường đưa ra những định hướng về kế hoạch học tập (đặc biệt là về ngoại ngữ) cho sinh viên và tổ chức xếp lớp đào tạo theo năng lực của người học.

Tổ chức các lớp bồi dưỡng Tiếng Anh miễn phí cho toàn bộ sinh viên tốt nghiệp năm 2015 với 60 lớp học (số tiết bồi dưỡng: 30 tiết/lớp). Kinh phí chỉ cho giảng dạy là 86.400.000đ. Đây là khoản kinh phí Nhà trường tự cân đối nguồn tài chính để chi hỗ trợ cho sinh viên.

Xây dựng môi trường học tập sử dụng Tiếng Anh, tạo động cơ học tập và nâng cao trình độ ngoại ngữ

Một số khoa tổ chức giảng dạy một số môn học, seminar chuyên đề bằng Tiếng Anh.

Bước đầu, một số giảng viên có trình độ cao hướng dẫn sinh viên viết các bài báo khoa học bằng Tiếng Anh và gửi đăng các tạp chí quốc tế.

Nhà trường cũng tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa bằng Tiếng Anh, như duy trì hoạt động ôn định và thường xuyên của câu lạc bộ Tiếng Anh, tổ chức các gameshow bằng Tiếng Anh ..

Các hoạt động này nhận được sự quan tâm của không chỉ các giảng viên ngoại ngữ mà còn có các giảng viên các chuyên ngành khác,

thu hút đông đảo sinh viên tham gia, bước đầu đem lại hứng thú học tập và tính tích cực, chủ động trong học ngoại ngữ của sinh viên.

Phối hợp các nguồn lực trong đào tạo ngoại ngữ

- Sử dụng nguồn ngân sách nhà nước trong thực hiện việc giảng dạy ngoại ngữ theo kế hoạch và chương trình đào tạo.

- Bố trí một tỉ lệ hợp lý trong nguồn thu ngoài ngân sách của Nhà trường cho việc tổ chức bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ cho cán bộ giảng viên và sinh viên.

- Khai thác các nguồn tài trợ từ các dự án, đề án, các chương trình trao đổi sinh viên .. để sinh viên được tăng cường giao tiếp bằng Tiếng Anh.

- Động viên, khuyến khích sinh viên tham gia các lớp học bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ ngoài chương trình đào tạo.

Kết quả đạt được

- Phần lớn giảng viên và sinh viên đã nắm rõ yêu cầu về chuẩn ngoại ngữ đối với bản thân mình và từng đổi tương ứng theo

- 100% giảng viên thuộc đội tượng áp dụng chuẩn năng lực ngoại ngữ được đánh giá: tỉ lệ giảng viên đạt chuẩn tăng dần qua các năm, không khí quyết tâm học ngoại ngữ của giảng viên thay đổi theo chiều hướng tích cực

- Tỉ lệ sinh viên đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ đã tăng dần trong thời gian gần đây. Ý thức và thái độ với việc học ngoại ngữ của sinh viên đã được cải thiện một cách tích cực.

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CHUẨN ĐẦU RA NGOẠI NGỮ ĐỐI VỚI SINH VIÊN

Điểm mạnh

Ban chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Sư phạm đã phê duyệt Đề án “Bồi dưỡng ngoại ngữ và chiến lược ngoại ngữ cho cán bộ giảng viên giai đoạn 2012-2015, hướng tới 2020” Đề án là căn cứ để Nhà trường xây dựng các kế hoạch cụ thể về chuẩn năng lực ngoại ngữ của giảng viên và sinh viên

Nhà trường xác định nguồn kinh phí chỉ cho các hoạt động phát triển năng lực ngoại ngữ

của giảng viên là nguồn ngoài ngân sách hỗ trợ 100% kinh phí mở các lớp bồi dưỡng, tổ chức thi tại Trường, hỗ trợ 01 lần thi các chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế.

Đối với sinh viên: không phải nộp học phí cho lần học thứ nhất ở các lớp học phần theo chương trình và kế hoạch đào tạo

Hạn chế

- Kết quả đánh giá chuẩn đầu ra của sinh viên chưa cao

- Một bộ phận sinh viên chưa có hành động cụ thể, chưa coi việc rèn luyện các kỹ năng ngoại ngữ để đạt chuẩn đầu ra theo quy định là mục tiêu phân đấu

Cơ hội

Là một trường đại học thành viên của Đại học Thái Nguyên, Trường Đại học Sư phạm tích cực tham gia Đề án Ngoại ngữ 2020 và được thu hút rất nhiều lợi ích từ đề án

- Nhà trường được xây dựng một phòng học ngoại ngữ với 40 máy tính có cài đặt phần mềm học Tiếng Anh Langmaster.
- Nhiều giảng viên Nhà trường được tập huấn, bồi dưỡng nâng lực chuyên môn trong và ngoài nước

Trường có mối quan hệ hợp tác với nhiều trường đại học, các học viện thuộc nhiều quốc gia trên thế giới: Hoa Kỳ, Hàn Quốc, Nhật Bản, Đức, Hà Lan, Áo Đô, Úc, Canada, Pháp, Singapore, Thái Lan, Nga, Trung Quốc, Malaysia, Indonesia. Thông qua các chương trình hợp tác, cán bộ, giảng viên và sinh viên Nhà trường được tiếp cận với nhiều cơ hội giao lưu, học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm, nâng cao năng lực chuyên môn và ngoại ngữ

Nhiều giảng viên của Trường được đào tạo ở nước ngoài nên Trường có điều kiện để thực hiện việc giảng dạy một số môn học, seminar bằng Tiếng Anh góp phần tạo môi trường làm việc, học tập sử dụng Tiếng Anh, tạo động cơ học tập và nâng cao trình độ ngoại ngữ của sinh viên

Thách thức

- Phản ứng sinh viên của Trường Đại học Sư phạm xuất thân từ gia đình nghèo ở vùng sâu,

vùng xa nên khó có điều kiện học thêm ngoại ngữ ngoài chương trình đào tạo

- Chuẩn đầu vào ngoại ngữ của sinh viên dưới chuẩn đầu ra khá xa, đòi hỏi phải có giải pháp về chương trình đào tạo thực sự hiệu quả

- Cơ sở vật chất, điều kiện tài chính cũng là một thách thức với việc thực hiện đào tạo gắn với chuẩn đầu ra ngoại ngữ của sinh viên

ĐỀ XUẤT CÁC GIẢI PHÁP

Những giải pháp để thực hiện chuẩn đầu ra ngoại ngữ đối với sinh viên không chuyên ngữ đã và đang được Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên triển khai một cách mạnh mẽ, đồng bộ và hệ thống, đem lại những kết quả tích cực trong dạy và học ngoại ngữ. Đề nâng cao hơn nữa hiệu quả đào tạo ngoại ngữ, chúng tôi xin đề xuất một số giải pháp cho các trường đại học như sau.

Giải pháp về chương trình đào tạo

Xây dựng chương trình đào tạo (đối với sinh viên)

Xây dựng kế hoạch đào tạo, chương trình giảng dạy linh hoạt, nhấn mạnh vào các tinh huống giao tiếp thực tế. Cắt giảm những nội dung mang tính học thuật ngôn ngữ cao hay quá thiên về nội dung ngôn ngữ xa rời hoặc ít xuất hiện trong thực tế cuộc sống. Thiết kế khung chương trình phù hợp với đặc thù của mỗi trường, tập trung vào các hoạt động phát triển kỹ năng, đảm bảo tính liên tục, có kế thừa và tái tạo kiến thức

Quy định về số giờ giảng dạy, giáo trình giảng dạy do các trường xây dựng. Số giờ dạy xây dựng trên cơ sở thực tiễn tung trường và đáp ứng các bậc trong khung năng lực ngoại ngữ. Ngoài các giờ ngoại ngữ trong chương trình, cần có tu vấn cho sinh viên có kế hoạch bồi dưỡng, tự học để nâng cao năng lực và đạt chuẩn ngoại ngữ

Đối với các khóa sắp tốt nghiệp và đã học xong chương trình tiếng Anh, các trường cần có kế hoạch bồi dưỡng thêm để giúp sinh viên có thể đạt trình độ tiếng Anh theo quy định khi tốt nghiệp

Các trường nên xây dựng kế hoạch giảng dạy một số môn học bằng Tiếng Anh để tạo môi

trường và động lực học tập và sử dụng Tiếng Anh của giảng viên và sinh viên.

Thời gian đào tạo

Thời gian đào tạo bồi dưỡng để nâng một bậc năng lực ngoại ngữ tùy thuộc vào từng trình độ. Theo hướng dẫn của đề án NNQG2020, thời gian đào tạo bồi dưỡng cần thiết để nâng được một bậc năng lực ngoại ngữ cần 200 - 300 giờ học (chưa tính giờ tự học). Thời gian cần học để đạt trình độ ngoại ngữ theo khung CEFR (tính từ khởi điểm A1) như sau:

A2 180 - 200 giờ

B1 350 - 400 giờ

Phương pháp đào tạo

Sử dụng phương pháp tổng hợp (blended solution) trong việc dạy và học ngoại ngữ đã được Đề án NNQG 2020 giới thiệu. Tích cực sử dụng trang thiết bị công nghệ thông tin và các phần mềm học ngoại ngữ đã được trang bị và phổ biến trên thị trường hiện nay như Dyned, Langmaster, EDMODO .

Giải pháp về cơ chế chính sách

Đối với giảng viên

- Hỗ trợ tài chính, tạo điều kiện vật chất, cơ chế độ khen thưởng đối với những giảng viên tích cực học ngoại ngữ và đạt chuẩn ngoại ngữ
- Có hình thức xem xét xử lý phù hợp những trường hợp giảng viên không đạt chuẩn ngoại ngữ

Đối với sinh viên

- Miễn học Tiếng Anh, quy đổi điểm tương đương cho sinh viên có chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế hoặc các chứng chỉ được Nhà trường công nhận

- Khuyến khích sinh viên tự học, tự đăng ký học thêm, tham gia các hoạt động bồi trợ cho việc học Tiếng Anh

Giải pháp về kiểm tra, đánh giá

- Các trường nên tổ chức khảo sát ngoại ngữ đầu vào để có kế hoạch đào tạo phù hợp với trình độ của sinh viên, miễn học và chuyên đổi điểm cho những em đạt chuẩn

- Việc tổ chức đánh giá ngoại ngữ đầu ra cho sinh viên cần phải đảm bảo khách quan, công

bằng; nên tổ chức độc lập với quá trình đào tạo, có thể kết hợp với các tổ chức khảo thí quốc tế tại Việt Nam trong việc tổ chức đánh giá năng lực ngoại ngữ cho sinh viên

- Tổ chức Phối hợp tổ các hội thảo chuyên đề về công tác khao thí, xây dựng bộ đề thi đánh giá trình độ ngoại ngữ cho sinh viên.

Các giải pháp khác

- Nâng cao nhận thức vai trò trách nhiệm của mỗi đơn vị và cá nhân trong việc thực hiện công tác đào tạo bồi dưỡng và chuẩn hóa năng lực ngoại ngữ của sinh viên.

- Nêu rõ quy định về trách nhiệm và nghĩa vụ của cán bộ giảng dạy đối với việc thực hiện chuẩn đầu ra ngoại ngữ của sinh viên

- Khai thác tài trợ của các dự án, đề án, các mối quan hệ quốc tế để tăng cường cơ hội cho sinh viên được giao tiếp với người nước ngoài, được trao đổi chuyên môn

- Xây dựng môi trường học tập, làm việc sử dụng ngoại ngữ, tạo động cơ học tập và nâng cao trình độ ngoại ngữ

KẾT LUẬN

Dù còn nhiều thách thức trong việc thực hiện chuẩn đầu ra ngoại ngữ đối với sinh viên, nhưng để nâng cao chất lượng đào tạo, để tạo cơ hội việc làm bền vững cho sinh viên sau khi tốt nghiệp thì đây là một việc làm rất yếu của một trường đại học. Chính vì vậy, mỗi trường đại học tùy theo điều kiện cụ thể, có thể vận dụng các biện pháp khác nhau để chuẩn bị cho người học của mình đi tới đích đó một cách tốt nhất

TÀI LIỆU THAM KHAO

1 Quyết định số 1400/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Đào tạo và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020"

2 Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2008). "Đề án Đào tạo và học Ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020".

3 Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên. (2012). "Đề án Bồi dưỡng ngoại ngữ và chiến lược ngoại ngữ cho cán bộ giảng viên giai đoạn 2012-2015. Hướng tới 2020

SUMMARY**CURRENT SITUATIONS AND SOLUTIONS TO STUDENTS' LEARNING OUTCOMES IN FOREIGN LANGUAGE EDUCATION IN THAI NGUYEN UNIVERSITY OF EDUCATION**Nguyen Thi Hong Minh¹, Dang Thi Thu Huong,

Le Thi Thu Huong

College of Education - TNU

Students' learning outcomes of foreign languages are attracting special interests from the university community as well as the whole society in Vietnam. There are both challenges and opportunities for foreign language education to meet the demands of learning outcomes. The article discusses the current situation of teachers and students' foreign language competency in Thai Nguyen University of Education as well as the solutions the school has attempted to offer in order to improve students' foreign language competency, meeting the requirements of learning outcomes, providing more job opportunities and allows professional development for graduates.

Key words: *Learning outcomes, foreign language learning, foreign language competency, language curriculum, Project 2016*

Ngày nhận bài 27/4/2016 Ngày phản biện 10/5/2016 Ngày duyệt đăng 15/6/2016
Phản biện khoa học: ThS Phan Văn Hưng – Đại học Thái Nguyên

¹ Tel: 0983 114299 Email: hongth8782@duptu.edu.vn